

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-PT
Ngày 18-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Chí Thiện;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Phi Long và ông Vũ Minh Quán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư Ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 04/10/2021 đối với bị cáo Lê Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Lê Văn T, Lâm Đình C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST ngày 25/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn T** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 20/10/1990, tại huyện T, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã H, huyện T1, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn G và bà Trần Thị Y (Chết năm 2008); Vợ: Trần Thị H1; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/4/2021 đến ngày 30/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lâm Đình C** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 24/8/1989, tại huyện T, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT: Thôn B, xã Q, huyện T1. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lâm Quang S và bà Vũ Thị T2; Vợ: Đỗ Thị Ánh T2; Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/4/2021 đến ngày 30/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngày 8/9/2021, các bị cáo Nguyễn Trọng D, Lù Văn P kháng cáo xin

giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/11/2021, các bị cáo có đơn xin rút kháng cáo và Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã ban hành Thông báo rút kháng cáo số 701/TB-TA ngày 01/11/2021 gửi cho các bị cáo và những người liên quan.

Ngoài ra còn có các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Bá H1, Vũ Văn Đ, Đỗ Văn C và Nguyễn Văn T3 không kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 27/4/2021, Lê Văn T đến quán ăn của gia đình anh Đặng Văn Thắng sinh năm 1986 tại thôn Thảm Phúc, xã L, huyện H ăn sáng. Sau khi ăn sáng xong T ra bàn uống nước thì gặp Trần Mạnh H, T rủ H vào phòng ngủ của gia đình Đặng Văn T3 để đánh bạc, H đồng ý. T đi vào phòng trước và lấy một bộ bài có sẵn dưới gầm bàn trong phòng ra ngồi xuống chiếu nhựa đã trải sẵn trong phòng từ trước, H đi vệ sinh xong quay vào phòng. T và H thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh sâm, thắng thua bằng tiền, chia mỗi người 10 lá bài để đánh nếu ai đánh hết lá bài trên tay trước thì người đó thắng, người còn lại thua và đếm trên tay số lá bài người thua là 5000 đồng/1 lá để trả cho người thắng; T và H đánh được 02 ván thì Nguyễn Bá H1 đến xin cùng tham gia đánh bạc. Cả 03 người đánh bạc đến khoảng 8 giờ 40 phút thì có Nguyễn Trọng D đến xin cùng tham gia đánh bạc. Cả 04 người đánh bạc dưới hình thức đánh sâm được một lúc thì T nói “đồng người nên chuyển sang đánh ba cây” thì mọi người đồng ý. Duân mang tiền lẻ đi ra chợ đổi lấy tiền chẵn về để đánh bạc, T soạn bỏ các chất rô, cơ, bích, tép từ cây 10 đến cây K, chỉ lấy các chất rô, cơ, bích, tép từ cây 2 đến cây 9 và bộ át. Thống nhất chia mỗi người 03 quân bài, sau khi chia xong mọi người lật bài lên để tính điểm, cộng điểm của 03 quân bài đó, ai có số điểm cao hơn thì thắng, số người còn lại có số điểm thấp hơn thì thua và trả tiền cho người thắng. Quá trình đánh bạc T bỏ ra 300.000 đồng, Hà bỏ ra 700.000 đồng, Hoan bỏ ra 1.200.000 đồng, Duân bỏ ra 2.500.000 đồng, đánh bạc đến khoảng 9 giờ cùng ngày thì Lâm Đình C đến xin tham gia cùng đánh bạc, C bỏ ra 1.500.000 đồng để đánh bạc. Một lúc sau thì lần lượt có Vũ Văn Đ, Lù Văn P và Đỗ Văn C đến xin tham gia cùng đánh bạc. Định bỏ ra 2.350.000 đồng, Phong bỏ ra 1.500.000 đồng, Cương bỏ ra 350.000 đồng để đánh bạc. Do đồng người nên T, Cương và Hà không trực tiếp ngồi chiếu cầm bài đánh mà đứng thả tiền ké cửa đánh bạc. Cương và T ngồi trên giường đánh ké cửa Lù Văn Phong; Hà ngồi trên bàn đánh ké cửa Lâm Đình C. 05 người ngồi trên chiếu đánh bạc là: P, Đ, D, H1, C thống nhất mức cược tối thiểu là 50.000 đồng, tối đa là 100.000 đồng, tùy từng ván người cầm cái có thể nhận thêm tiền cược thì lớn hơn 100.000 đồng. Đánh đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn T3 sinh năm 1980 trú tại thôn M, xã Q, huyện T đến và bỏ ra 100.000 đồng

kế cửa Lâm Đình C đánh bạc được hai ván thua hết tiền nên Thân nghỉ ngồi xem.

Đánh bạc đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện H bắt quả tang thu trên trên chiếu bạc số tiền là 10.500.000 đồng (*Mười triệu năm trăm nghìn đồng*), 01 bộ tú lơ khơ 36 quân và 01 chiếu nhựa màu xanh có kích thước 1,5 mét x 1,9 mét.

Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 25/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn T, Trần Mạnh H, Nguyễn Bá 1 Nguyễn Trọng D, Lâm Đình C, Vũ Văn Đ, Lù Văn P, Đỗ Văn C và Nguyễn Văn T3 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 10 (mười) tháng tù, được khấu trừ 03 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 09 (chín) tháng 27 (hai bảy) ngày. Thời hạn tù tính từ bắt đi thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Đình C 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lâm Đình C cho UBND xã Q, huyện T1, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, bản án còn xử phạt đối với các bị cáo Trần Mạnh , Nguyễn Bá H1, Nguyễn Trọng D, Vũ Văn Đ, Lù Văn P, Đỗ Văn C và Nguyễn Văn T3.

Ngày 06/9/2021, bị cáo Lê Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, bị cáo Lâm Đình C kháng cáo xin được chuyển từ hình phạt tù cho hưởng án treo sang phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và rút phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên phần kháng cáo xin hưởng án treo. Bị cáo Lâm Đình C giữ nguyên kháng cáo xin chuyển từ hình phạt tù cho hưởng án treo sang phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn T, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Lâm Đình C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của các bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 8 giờ ngày 27/4/2021, Lê Văn T gặp Trần Mạnh Hà tại quán ăn sáng nhà anh Thắng, chị Vân. Tại đây T rủ Hà chơi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh sâm. Cả hai chơi được 02 ván thì Nguyễn Bá Hoan đến cùng chơi. Một lúc sau Nguyễn Trọng Duân đến và cả bốn cùng chơi sâm ăn tiền. Được một lúc thì T rủ chơi 3 cây ăn tiền. Tiếp đó có Lâm Đình C, Vũ Văn Đình, Lù Văn Phong, Đỗ Văn Cương đến và cùng tham gia đánh bạc. Do đông người nên T, Cương và Hà không trực tiếp ngồi chiếu cầm bài đánh mà đứng thả tiền kẻ cửa đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn Thân đến cùng tham gia. 09 người cùng đánh bạc đến 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện H bắt quả tang thu trên chiếu bạc tổng số tiền là 10.500.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” với T tiết định khung là “*Tiền hoặc hiện vật dùng để đánh bạc trị giá từ 5.000.000 đến dưới 50.000.000 đồng*”. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 25/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai xử phạt các bị cáo Lê Văn T, Lâm Đình C và các bị cáo khác về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lê Văn T là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ phạm tội, rủ rê bị cáo Hà và cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc cùng nên T giữ vai trò C trong vụ án. Bị cáo Lâm Đình C đã bỏ ra 1.500.000 đồng cùng tham gia đánh bạc nên C là đồng phạm với T và giữ vai trò người thực hành.

Xét thấy, các bị cáo Lê Văn T và Lâm Đình C đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội các bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, C sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn; Bị cáo Lê Văn T có ông ngoại được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo Lâm Đình C có ông nội và bà nội được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba và Huy chương kháng chiến hạng Nhất.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án và áp dụng đầy đủ các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để quyết định xử phạt bị cáo Lê Văn T 10 (mười) tháng tù, xử phạt bị cáo Lâm Đình C 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Lê Văn T cung cấp thêm chứng cứ mới là xác nhận của Công an thị trấn Phố Lu về việc bị cáo đã cung cấp tin báo tội phạm và tích cực giúp đỡ Công an thị trấn Phố Lu trong quá trình truy đuổi và bắt giữ đối tượng Đặng Văn Hà. Ngày 18/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng đã ra quyết định khởi tố bị can đối với Đặng Văn Hà về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đây là T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội đã lập công chuộc tội*” quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo T. Xét thấy, bị cáo Lê Văn T có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù giam, giao bị cáo cho C quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện C sách khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T rút phần kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy việc rút phần kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, không liên quan và ảnh hưởng đến việc bị cáo xin được hưởng án treo. Vì vậy, cần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T.

Đối với bị cáo Lâm Đình C: bị cáo giữ vai trò thứ yếu trong vụ án, bỏ ra số tiền đánh bạc ít hơn so với các bị cáo khác là 1.500.000 đồng, bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thể hiện rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là lao động C trong gia đình, công việc của bị cáo là theo xe tải đi bốc vác ở ngoài tỉnh, thường không có mặt tại địa phương, do tính chất công việc nên không thể khai báo kịp thời với C quyền địa phương mỗi khi rời khỏi nơi cư trú nên bị cáo đề nghị chuyển từ hình phạt tù cho hưởng án treo sang phạt tiền và cam kết sẽ nộp đầy đủ tiền mặt theo quyết

định của Tòa án. UBND xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng xác nhận bị cáo Lâm Đình C có sở hữu căn nhà 02 tầng ở Km 6 thôn Làng Bạc, xã Xuân Quang, 01 xe ô tô tải 15 tấn, thu nhập bình quân hàng tháng 12-15 triệu. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt C là phạt tiền đối với bị cáo Lâm Đình C là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và T hình thực tế của bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn T và Lâm Đình C.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Kháng cáo của các bị cáo Lê Văn T và Lâm Đình C được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ, e khoản 1 Điều 357, khoản 3 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn T và Lâm Đình C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 25/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn T và Lâm Đình C như sau:

Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn T, Lâm Đình C phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, u khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự;

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Đình C 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Văn T.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lê Văn T, Lâm Đình C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA H. H;
- CQĐT CA H. H;
- TAND H. H;
- VKSND H. H;
- Chi cục THADS H. H;
- Bị cáo;
- UBND xã Sơn Hà;
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Chí Thiện